

Phước Sơn, ngày 02 tháng 5 năm 2019

Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân – gia đình thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị Nguyệt A, sinh năm: 1981;

- Bị đơn: anh Phạm Đình H, sinh năm: 1975;

Cùng cư trú tại: khối 2A (tổ 01), thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam;

Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Phước Sơn, Quảng Nam;

Trụ sở tại: Khối 5, thị trấn Khâm Đức, Phước Sơn, Quảng Nam.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Nguyệt A và anh Phạm Đình H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị Nguyệt A và anh Phạm Đình H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung:

Chị Phạm Thị Nguyệt A nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con là Phạm Hoàng M, sinh ngày 11/9/2009 và Phạm Thị Nguyệt N, sinh ngày 11/5/2011. Chị Phạm Thị Nguyệt A không yêu cầu anh Phạm Đình H cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Phạm Đình H.

- Về tài sản chung:

Chị Phạm Thị Nguyệt A và anh Phạm Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Anh Phạm Đình H nhận trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng chính sách xã hội huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam số tiền vợ chồng đã vay trước đây là: 30.229.315 đồng (Ba mươi triệu hai trăm hai mươi chín ngàn ba trăm mười lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc: 30.000.000 đồng. Nợ lãi: 229.315 đồng. (Tiền lãi tính đến ngày 18/4/2019).

- Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng); đã giảm $\frac{1}{2}$ án phí, chị Phạm Thị Nguyệt A đồng ý nộp. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị Nguyệt A đã nộp là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 002192 ngày 19/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị Nguyệt A số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND thị trấn Khâm Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phơ Loong Đếch